|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **THANH TRA TỈNH**  Số: /BC-TT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2025**

**Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2025**

*(Báo cáo tại HN Sơ kết công tác ngành Thanh tra ngày 11/7/2025)*

Sáu tháng đầu năm 2025, bên cạnh những mặt thuận lợi, nhìn chung còn nhiều khó khăn, thách thức; tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục có diễn biến phứ tạp, khó lường; trong nước, cả hệ thống chính trị tập trung cho nhiệm vụ trọng tâm là sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và những khó khăn nội tại liên quan đến đầu tư, tín dụng, phát triển doanh nghiệp...vv, đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Tỉnh cũng như các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tuy vậy, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác thanh tra, tiếp công dân (TCD), giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN) trên địa bàn được triển khai thực hiện nghiêm túc; các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường. Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh đã nỗ lực, cố gắng vượt qua khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

**I. CÔNG TÁC THANH TRA**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Thanh tra và kế hoạch thanh tra năm 2025 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, toàn ngành đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

**1. Kết quả công tác thanh tra**

Toàn ngành thực hiện 90 cuộc thanh tra, kiểm tra; đã phát hiện sai phạm tại 772 tổ chức, cá nhân; tổng số sai phạm phát hiện qua thanh tra 64.799 triệu đồng; trong đó kiến nghị thu hồi vào NSNN 31.944 triệu đồng; xử lý khác 32.855 triệu đồng; ban hành 88 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.547 triệu đồng; xử phạt bằng hình thức khác 09 trường hợp (tổ chức: 0, cá nhân: 09); không có vụ việc chuyển sang cơ quan điều tra.

Riêng Thanh tra tỉnh đã thực hiện 19 cuộc thanh tra (14 cuộc thanh tra chuyển tiếp từ năm trước sang, 05 cuộc thanh tra thành lập mới năm 2025; trong đó có 08 đoàn thanh tra liên ngành do Thanh tra tỉnh chủ trì); ban hành 23 KLTT và 13 quyết định xử lý; tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 kết luận thanh tra. Kiến nghị thu hồi 22.939 triệu đồng; xử lý khác về kinh tế 31.171 triệu đồng; kết quả thực hiện: đã thu hồi 20.685 triệu đồng, đạt 90%; xử lý khác về kinh tế đang theo dõi thực hiện.

**2. Công tác xử lý sau thanh tra tại Thanh tra tỉnh**

Công tác theo dõi, đôn đốc, xử lý sau thanh tra được Thanh tra tỉnh thường xuyên quan tâm, triển khai thực hiện quyết liệt; đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc và mời đối tượng đến làm việc trực tiếp. Qua công tác đôn đốc, mời làm việc sau thanh tra đã thu được số tiền 1.787 triệu đồng của 44 đơn vị.

**3. Một số nhiệm vụ đột xuất khác**

Trong kỳ báo cáo, bên cạnh nhiệm vụ thanh tra theo kế hoạch, Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện 08 cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh([[1]](#footnote-1)). Qua thanh tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm góp phần hạn chế các hành vi tiêu cực, tham nhũng, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC**

Trong kỳ báo cáo, Thanh tra tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác TCD, giải quyết KNTC có trọng tâm, trọng điểm, trong đó chú trọng giải quyết có hiệu quả, dứt điểm đối với những vụ việc có tính nhạy cảm, bức xúc trong Nhân dân; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành nhiều văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc đối với công tác KNTC thuộc phạm vi cấp mình, ngành mình; qua đó nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

Tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2025 cơ bản đã được các sở, ngành, địa phương tiếp nhận, xử lý theo quy định, tập trung một đầu mối. UBND tỉnh thường xuyên rà soát, đôn đốc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, chỉ đạo phát huy vai trò hòa giải, đối thoại với công dân, cho nên tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn không có diễn biến phức tạp. Kết quả cụ thể:

**1. Công tác tiếp công dân**

Toàn tỉnh tổ chức tiếp: 2.462 lượt công dân; số người được tiếp: 3.173 người; số vụ việc: 2.013 vụ việc.

Số đoàn đông người được tiếp 45 lượt đoàn, số người được tiếp 526 người; trong đó: số vụ việc tiếp lần đầu: 137, số vụ việc tiếp nhiều lần: 27.

**2. Tiếp nhận và phân loại xử lý đơn**

*a) Tổng số đơn:* 3.234 đơn (kỳ trước chuyển sang: 154 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 2.080 đơn); số đơn đã xử lý: 2.188 đơn; số đơn đủ điều kiện xử lý 1.610 đơn/số vụ việc đủ điều kiện 1.458 vụ việc.

*b) Phân loại, xử lý đơn*

- Phân loại theo nội dung đơn: 1.610 đơn (Khiếu nại: 107 đơn; Tố cáo: 50 đơn; KNPA: 1.453 đơn)

- Phân loại theo tình trạng giải quyết: 1.610 đơn (Trong đó: số đơn đã giải quyết lần đầu: 1.233 đơn; số đơn đã giải quyết nhiều lần: 177 đơn; số đơn chưa giải quyết xong: 200 đơn).

*c) Kết quả xử lý đơn:* Số đơn thuộc thẩm quyền: 1.026 đơn (Khiếu nại: 27 đơn; tố cáo: 13 đơn; KNPA: 986 đơn). Số đơn không thuộc thẩm quyền: 584 đơn.

**3. Kết quả giải quyết KNTC, KNPA thuộc thẩm quyền**

Tổng số vụ việc đã giải quyết 818 vụ việc (KN: 17 vụ việc; TC: 07 vụ việc; KNPA: 794 vụ việc)/tổng số vụ việc phải giải quyết 985 vụ việc (KN: 23 vụ việc; TC: 09 vụ việc; KNPA: 953 vụ việc); tỷ lệ giải quyết 83,05%. Trong đó:

*- Kết quả giải quyết khiếu nại:* Tổng số vụ việc đã giải quyết 17 vụ việc/tổng số vụ việc phải giải quyết 23 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 73,91%.

*- Kết quả giải quyết tố cáo:* Tổng số vụ việc đã giải quyết 07 vụ việc/tổng số vụ việc phải giải quyết 09 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 77,78%.

*- Kết quả giải quyết KNPA:* Tổng số vụ việc KNPA đã giải quyết: 794 vụ việc/953 vụ việc phải giải quyết, đạt tỷ lệ 83,32%.

**4. Bảo vệ người tố cáo**

Trong kỳ, UBND tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm bí mật của người tố cáo, giao Thanh tra tỉnh thường xuyên đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các cấp, các ngành trong xử lý đơn tố cáo, không để lộ thông tin về người tố cáo trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc.

**5. Kết quả rà soát các vụ việc tồn đọng kéo dài**

Quá trình rà soát, chỉ đạo xử lý, các cấp, các ngành đã tham mưu giải quyết nhiều vụ việc KNTC phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 96/KH-TTCP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ. Cụ thể:

- Đối với các vụ việc tồn đọng kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 76/KH-TCTm ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về rà soát các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài tại các cơ quan Trung ương: có 04 vụ việc cơ quan Trung ương chuyển về đã xử lý xong, hiện nay còn 02 vụ việc đang giải quyết (đã có phương án giải quyết, hiện đang triển khai thực hiện)([[2]](#footnote-2))*.*

- Đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp lên Trung ương theo Kế hoạch số 96/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ: Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 1237-QĐ/TU ngày 28/4/2025 về việc thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc chỉ đạo rà soát, giải quyết 02 vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương([[3]](#footnote-3)). Tổ công tác do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Tổ trưởng, các đồng chí: Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, Chánh Thanh tra tỉnh làm Tổ phó; thành viên gồm: đại diện Thường trực HĐND tỉnh, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành liên quan; Chủ tịch UBND các địa phương (nơi có vụ việc), đại diện Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. Tổ công tác đã làm việc với các cá nhân, tổ chức có liên quan; chỉ đạo UBND huyện Nghi Xuân tổ chức lấy ý kiến của các hộ tiểu thương chợ tạm Giang Đình, huyện Nghi Xuân và kết quả các hộ đã đồng thuận với chủ trương xã hội hóa xây dựng chợ, hơn 01 năm nay không có đơn thư phản ánh nữa; chỉ đạo UBND huyện Kỳ Anh tổ chức đối thoại với 17 hộ dân xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh (các hộ này chưa đồng ý rút đơn kiến nghị) và mời đại diện Ủy ban kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Ban Tiếp công dân Trung ương; các thành viên của Tổ công tác cùng tham dự đối thoại, sau đối thoại UBND huyện Kỳ Anh đã ban hành 17 Thông báo gửi các hộ dân trả lời rõ các nội dung. Như vậy, đến nay 02 vụ việc cơ bản đã được giải quyết và Tổ công tác theo Quyết định số 1237-QĐ/TU đã có Báo cáo số 51-CV/TCT ngày 25/6/2025 gửi Thanh tra Chính phủ đề nghị đưa 02 vụ việc nói trên ra khỏi 226 vụ việc tồn đọng trong toàn quốc.

- Đối với các vụ việc do địa phương tự rà soát: có 01 vụ việc mặc dù đã giải quyết hết thẩm quyền, đã có ý kiến chỉ đạo giải quyết của cơ quan Trung ương nhưng công dân vẫn còn tiếp tục KNTC; 04 vụ việc khiếu nại đã được cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại; 04 vụ việc tố cáo đã được cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng công dân vẫn tiếp tục tố cáo; 02 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài đang được giải quyết*.*

**III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Công tác ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện**

Ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã triển khai các chương trình, kế hoạch PCTN năm 2025, trong đó tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí; tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, tiêu cực với quan điểm vừa tích cực chủ động phòng ngừa, vừa kiên quyết đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm minh hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và bộ, ngành Trung ương về công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí; đồng thời chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai và thực hiện nghiêm túc các giải pháp về PCTN, tiêu cực. Định kỳ kịp thời báo cáo kết quả thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương và các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh; báo cáo nội dung chuẩn bị cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp chung; tổng hợp báo cáo Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Trên cơ sở đó, đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức cũng như hành động trong toàn hệ thống chính trị đối với công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định về an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ngăn chặn hiệu quả các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

**2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN**

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN đã có nhiều chuyển biến tích cực; qua tuyên truyền, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân được nâng cao. Các đơn vị đã chủ động thông tin, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế, những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm, giúp định hướng để người dân hiểu rõ hơn về những khó khăn, phức tạp trong công tác PCTN, cũng như khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong công cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tổ chức 27 lớp tuyên truyền với 1.534 lượt người tham gia; thực hiện các chuyên trang, chuyên mục phổ biến pháp luật trên Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các trang truyền hình địa phương; trong đó nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến công tác PCTN, TC; trong đó chú trọng quán triệt phổ biên các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

**3. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng**

*a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:* Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để tăng cường chỉ đạo thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã chủ động thực hiện việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị mình theo đúng nguyên tắc, nội dung, trình tự, thẩm quyền quy định tại Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đặc biệt thực hiện nghiêm túc việc công khai trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và người dân như: công khai thủ tục hành chính; các chương trình, dự án, chính sách đầu tư; quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; chế độ, định mức, tiêu chuẩn; phân cấp trong quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, quy hoạch, kế hoạch quản lý sử dụng đất; các kết luận thanh tra, kiểm tra để tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin và tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

*b) Kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC):* UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản để quán triệt các đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác cải cách hành chính (CCHC); các cấp ủy, chính quyền đã triển khai, thực hiện đồng bộ và có hiệu quả nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Các thủ tục hành chính được công khai trên cổng thông tin điện tử, trang điều hành tác nghiệp, trang dịch vụ công của tỉnh, trung tâm hành chính công cấp tỉnh, huyện và thực hiện các thủ tục hành chính thông qua trung tâm hành chính công các cấp đã tạo minh bạch, tránh tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

*c) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:* UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện việc điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ theo đúng quy định, phù hợp với quy hoạch cán bộ và đặc điểm tình hình hoạt động của từng đơn vị, góp phần tích cực vào công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và phòng ngừa tham nhũng. Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCC, VC với số lượng 80 người.

*d) Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập:* Thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh phối hợp Uỷ ban kiểm tra Tỉnh uỷ hướng dẫn các địa phương đơn vị tổ chức kê khai tài sản thu nhập hằng năm và kê khai tài sản thu nhập bổ sung. Trong kỳ, Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-TT ngày 24/01/2025 về việc ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý([[4]](#footnote-4)). Trên cơ sở kế hoạch đã ban hành, Thanh tra tỉnh đã tổ chức bốc thăm lựa chọn ngẫu nhiên 11 cá nhân tại 06 cơ quan, đơn vị để tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; ban hành Quyết định số 71/QĐ-TT ngày 19/5/2025 về việc xác minh tài sản, thu nhập đối với các trường hợp được lựa chọn, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính khách quan, minh bạch trong quá trình triển khai; hiện đang tiến hành xác minh tài sản, thu nhập của 11 cá nhân đã được bốc thăm.

*e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra):* Trong kỳ báo cáo, tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN TC: 12 cuộc; số đơn vị được thanh tra: 19 đơn vị; số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN TC đã ban hành kết luận: 12 cuộc.

*g) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng:* Trong kỳ báo cáo có tổng số vụ án, bị can đang thụ lý, điều tra: 04 vụ/04 bị can, trong đó: phát hiện điều tra trong kỳ: khởi tố 04 vụ/04 bị can; kỳ trước chuyển sang: 0 vụ. Tổng tài sản thu hồi, thu giữ từ các vụ án tham nhũng là 585.218.000 đồng.

*h) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước*

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 65 doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (54 tổ chức tín dụng, 06 công ty đại chúng, 05 tổ chức hội) theo quy định tại Khoản 1, Điều 80 Luật PCTN năm 2018. Cấp uỷ, chính quyền các cấp đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động. Đồng thời, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác quản lý doanh nghiệp, sau khi được thành lập; công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, nhũng nhiễu tiêu cực từ doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ảnh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp; tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; quán triệt, thực hiện các quy định, chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước; xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức kinh doanh, cơ chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ; thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch trong hoạt động, kiểm soát xung đột lợi ích trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước...từng bước tạo chuyển biến tích cực về nhận thức cũng như hành động đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước về công tác PCTN.

**IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG NGÀNH**

Thanh tra tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu triển khai Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 13/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Đề án đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 250/NQ-HĐND ngày 15/6/2025 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND tỉnh.

Hiện nay, số công chức của Thanh tra tỉnh là 110 người (bao gồm: 71 công chức từ Thanh tra sở, Thanh tra huyện được điều động về Thanh tra tỉnh do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy([[5]](#footnote-5)) và 39 công chức hiện có tại Thanh tra tỉnh). Căn cứ vào các quy định pháp luật có liên quan, tình hình thực tiễn về tổ chức bộ máy, số lượng biên chế công chức hiện có và chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn của Thanh tra tỉnh sau khi thực hiện sắp xếp theo Đề án được UBND tỉnh phê duyệt; Thanh tra tỉnh đã thực hiện công táctiếp nhận cán bộ, công chức, hồ sơ đảng viên, tài sản, công cụ dụng cụ, hồ sơ lưu trữ, kinh phí tiền lương, phụ cấp và các kinh phí khác, hiện đang trình sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định Phương án bố trí công chức Thanh tra tỉnh sau sắp xếp lại.

**V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả, ưu điểm**

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; chỉ đạo thực hiện nề nếp công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết KNTC; đặc biệt là thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết KNTC. Văn phòng UBND tỉnh (Ban Tiếp công dân tỉnh) cùng với Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp, chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện đảm bảo phục vụ đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh trong tiếp công dân định kỳ; chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân của lãnh đạo tỉnh được nâng lên rõ rệt. Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh sau các phiên tiếp công dân được quan tâm nên các nội dung KNTC, KNPA của công dân cơ bản được xử lý, giải quyết.

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh CCHC, hoàn thiện thể chế; chỉ đạo thực hiện chế độ công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách trong các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm từ ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tăng cường thanh tra đột xuất, tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, từ đó từng bước kiềm chế, đẩy lùi tham nhũng.

- Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân; kỹ năng phân loại và xử lý đơn thư của cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư ngày càng được nâng lên, đơn thư của công dân được tập trung về một đầu mối, được chuyển đến đúng các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nên đã hạn chế và giảm được hiện tượng tụ tập đông người và đơn thư vượt cấp kéo dài. Các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả chủ trương hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp; một số đơn vị, địa phương đã chủ động xin ý kiến tư vấn, hướng dẫn để xử lý vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền, vì vậy đã góp phần giải quyết tốt các KNTC phát sinh ở cấp cơ sở.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp đã thường xuyên quán triệt, tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra, TCD, giải quyết KNTC và PCTN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

- **Việc lập và phê duyệt kế hoạch thanh tra của tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra 2022. C**ông tác theo dõi, đôn đốc, xử lý sau thanh tra được Thanh tra tỉnh thường xuyên quan tâm, triển khai thực hiện quyết liệt**; các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra cơ bản được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đạt hiệu quả cao.**

**2. Hạn chế, khuyết điểm**

***2.1. Đối với công tác thanh tra***

- **Tình trạng kéo dài thời gian một số cuộc thanh tra vẫn chưa được khắc phục triệt để, nhất là ở khâu xử lý ban hành kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra giải quyết vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài. Việc phát hiện, kiến nghị xử lý kết quả thanh tra chưa toàn diện, còn nặng về kinh tế, việc phát hiện kiến nghị sửa đổi cơ chế quản lý, xử phạt vi phạm hành chính, chuyển xử lý trách nhiệm hình sự còn hạn chế.**

**-** Việc xử lý chồng chéo, trùng lặp các cuộc thanh tra mặc dù đã được xử lý ngay từ khâu xây dựng Kế hoạch thanh tra, tuy vậy vẫn còn tồn tại trường hợp có doanh nghiệp bị thanh, kiểm tra nhiều hơn 01 lần/năm.

***2.2. Đối với công tác TCD, giải quyết KNTC***

- Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu một số đơn vị, địa phương trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC chưa rõ nét, chưa chủ động trong theo dõi tình hình, kịp thời xử lý các vụ việc. Nhận thức về pháp luật của một số cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC còn có những hạn chế, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, giải quyết đơn, do đó có một số vụ việc giải quyết chưa đảm bảo nội dung đơn của công dân.

- Một số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình khiếu kiện vượt cấp ra các cơ quan Trung ương gây mất ổn định tình hình.

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo đã được triển khai nhưng chưa đạt kết quả cao, nhất là tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân

***2.3. Đối với công tác PCTN***

- Qua công tác thanh tra, kiểm tra tuy đã phát hiện sai phạm và xử lý về kinh tế nhưng khó xác định dấu hiệu tội phạm nên việc xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra vẫn gặp khó khăn nhất định.

- Việc đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN, TC chưa thường xuyên; cán bộ làm công tác PCTN, TC nhũng tại các cơ quan, đơn vị chưa có đủ thực quyền để xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ vẫn là khâu yếu nên việc phát hiện tham nhũng qua hoạt động này cũng còn hạn chế. Việc triển khai công tác PCTN, TC khu vực ngoài nhà nước chưa được thường xuyên, hiệu quả còn hạn chế.

**3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

***3.1. Nguyên nhân khách quan***

- Cơ chế, chính sách liên quan đến những nội dung KNTC, KNPA của công dân đặc biệt là liên quan đến lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập, chưa phù hợp, thay đổi qua các thời kỳ; vẫn còn có sự chênh lệch giữa giá bồi thường so với giá trị thực tế; một bộ phận công dân mức độ hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật có phần còn hạn chế, dẫn đến phát sinh KNTC, KNPA.

- Pháp luật chưa có hướng dẫn cụ thể về xử lý đối với các trường hợp KNTC sai. Chưa có chế tài quy định đối với các vụ việc KNTC đã được cơ quan hành chính các cấp giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình gửi đơn, tập trung đến các cơ quan hành chính KNPA tiếp mà không thực hiện việc khởi kiện ra cơ quan Tòa án.

- Các quy định cụ thể về PCTN, lãng phí chưa được điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, vẫn còn thiếu các quy định và biện pháp cần thiết cho công tác đấu tranh chống tội phạm tham nhũng, tiêu cực; cơ chế, chính sách để kiểm soát tài sản, thu nhập, nguồn gốc tài sản, thu nhập và giải pháp răn đe để người có điều kiện tham nhũng không dám tham nhũng chưa đủ mạnh và hiệu quả chưa cao.

- Chưa có các biện pháp hữu hiệu để người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng và người thân của họ được bảo vệ an toàn tuyệt đối, đồng thời được vinh danh, khen thưởng xứng đáng.

***3.2. Nguyên nhân chủ quan***

- Trong kỳ báo cáo do bên cạnh hoạt động thanh tra theo kế hoạch còn có hoạt động thanh tra đột xuất, kiểm tra chuyên ngành của Thanh tra các sở, ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Thuế, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm Xã hội, Hải quan, Kho bạc Nhà nước), nhưng sự phối hợp giữa các sở ngành, địa phương, đặc biệt là sự phối hợp với các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành chưa tốt dẫn đến việc trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Một số công dân chưa hiểu rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người KNTC nên thực tế tình hình KNTC sai hoặc KNTC có đúng có sai vẫn còn phổ biến và chiếm tỷ lệ cao. Nhiều đơn thư có nội dung không rõ ràng hoặc trình bày không đúng nội dung yêu cầu giải quyết. Đặc biệt, có một số trường hợp nội dung đơn thư đã được các cấp, các ngành giải quyết, trả lời đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình tiếp tục KNTC làm phức tạp tình hình.

- Nhận thức về pháp luật của một số cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC còn có những hạn chế, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, giải quyết đơn, do đó có một số vụ việc giải quyết chưa đảm bảo nội dung đơn của công dân. Chất lượng giải quyết đơn thư nói chung và giải quyết KNTC ở cấp xã và tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, thời gian giải quyết còn chậm.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai (đặc biệt là cấp xã) qua nhiều thời kỳ còn nhiều sai sót, chậm được xử lý.

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN đã được triển khai nhưng chưa thường xuyên, sâu rộng, đạt kết quả chưa cao; nhất là tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân.

- Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy đảng, chính quyền và tính gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, tiêu cực chưa cao. Công tác PCTN, tiêu cực trong các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã được triển khai, hướng dẫn; tuy vậy, nhận thức và hiệu quả thực hiện còn hạn chế.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

Để phát huy hơn nữa vị trí, vai trò của Thanh tra tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thanh tra tỉnh sẽ tiếp tục cố gắng, nỗ lực phát huy kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế để quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của ngành Thanh tra và của tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

**1. Công tác thanh tra**

- Tiếp tục triển khai kịp thời, có hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2025 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2025 nhằm phù hợp với thực tiễn sau khi thực hiện sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp và giải thể cơ quan thanh tra cấp sở, cấp huyện; chủ động thực hiện các nhiệm vụ thanh tra đột xuất đáp ứng kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ được cấp ủy, chính quyền giao.

- Tổ chức thực hiện tốt việc xử lý kết quả thanh tra, kết luận thanh tra nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; kiến nghị xử lý kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm; quan tâm nội dung kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật để ngăn ngừa các sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra, trọng tâm là tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thực hiện kết luận thanh tra, nhất là tăng tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản do vi phạm. Tăng cường phối hợp với các cơ quan trong khối Nội chính để nâng cao kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

**2. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC**

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Đặc biệt là việc triển khai các quy định (quy định tạm thời) về bố trí công tác tiếp công dân sau sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy tại các đơn vị, địa phương.

- Thanh tra tỉnh phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan theo dõi sát diễn biến tình hình KNTC tại các đơn vị, địa phương; đặc biệt sau khi sắp xếp lại thành chính quyền địa phương 02 cấp và giải thể cơ quan thanh tra cấp sở, cấp huyện phải chủ động đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương (phường, xã mới thành lập) giải quyết kịp thời đối với các vụ việc chuyển tiếp và các vụ việc mới phát sinh, tập trung xử lý các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo, tham vấn của các cơ quan Trung ương và Chính phủ để xử lý kịp thời.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại, giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật, giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

- Các cấp, ngành thường xuyên bám sát địa bàn, tập trung giải quyết kịp thời KNTC phát sinh; chú trọng làm tốt công tác hòa giải gắn với vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định, vượt cấp.

- Tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của Nhân dân.

- Thường xuyên tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA, trong đó lưu ý làm tốt công tác đối thoại, hòa giải cơ sở, nhất là đối với những nơi tiềm ẩn phát sinh đơn thư trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, GPMB, tái định cư.

**3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương và các quy định của pháp luật nhằm tạo chuyển biến rõ rệt hơn trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về công tác PCTN.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường phối hợp và kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về PCTN, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ PCTN; thông qua đó, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng PCTN để chống phá Đảng, Nhà nước. Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân trong công tác PCTN.

- Đẩy mạnh CCHC, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiếp tục triển khai các quy định, hướng dẫn về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; thường xuyên quán triệt về những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm trong đấu tranh PCTN cùng với việc chủ động tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

- Đề cao trách nhiệm tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Đổi mới phương thức hoạt động thanh tra, tăng cường tính công khai trong hoạt động thanh tra. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát chấn chỉnh để từng bước nâng cao hiệu quả việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh phân cấp quản lý, CCHC, cải cách thể chế; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tiếp tục đôn đốc kiểm tra việc thực hiện, chuyển đổi vị trí công tác, việc tặng quà, nộp lại quà tặng tại các cơ quan, đơn vị; kiểm soát tài sản, thu nhập và kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn; tăng cường việc áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý để phát huy hiệu quả phòng, ngừa tham nhũng; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ở từng cơ quan, đơn vị, chú trọng quy định những việc không được làm liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc kịp thời các kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra; tăng cường sự phối hợp giữa Thanh tra nhà nước với các cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Toà án và Cơ quan kiểm tra Đảng trong đấu tranh PCTN.

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện hơn nữa đối với tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan thực hiện chức năng PCTN để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong tình hình mới.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành công tác PCTN.

**4. Xây dựng lực lượng ngành**

- Đề xuất bổ sung biên chế cho Thanh tra tỉnh đủ theo định mức đã được phê duyệt tại Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra([[6]](#footnote-6)) nhằm đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, người lao động Thanh tra tỉnh nói chung và cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, tiếp công dân nói riêng.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; nâng cao chất lượng báo cáo để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành chung của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2025, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025, Thanh tra tỉnh báo cáo tại Hội nghị trực tuyến sơ kết ngành Thanh tra./.

**THANH TRA TỈNH**

1. (1) Đoàn thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đầu tư, đất đai và quá trình triển khai thực hiện Dự án xây dựng, nâng cấp, cải tạo Khách sạn Cẩm Xuyên (Khách sạn Ngoại Thương cũ) tại thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên; (2) Đoàn thanh tra công tác quản lý nhà nước về đất đai tại UBND thị trấn Lộc Hà và UBND xã Thạch Châu - huyện Thạch Hà đối với phần diện tích đất của 08 hộ dân nuôi trồng thủy sản liên quan đến công tác hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án: Xử lý cấp bách Đê Tả Nghèn và Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng ngoài hàng rào Cụm công nghiệp Thạch Bằng; (3) Đoàn thanh tra việc quản lý, sử dụng đất và tài sản công tại cơ sở 1 của Trung tâm Văn hoá, Điện ảnh và Xúc tiến du lịch tỉnh; (4) Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về: doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, khoáng sản, môi trường, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và các quy định pháp luật liên quan trong quá trình triển khai, thực hiện Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê; (5) Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về doanh nghiệp, hoạt động đấu giá tài sản, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và người lao động tại Công ty Đấu giá hợp danh Minh Nhật; (6) Đoàn thanh tra việc lập, thẩm định, tham mưu phê duyệt chủ trương đầu tư và quy hoạch đối với dự án Trang trại Sản xuất nông nghiệp tổng hợp tại xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà; (7) Đoàn thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về trình tự, thủ tục đầu tư và quá trình triển khai thực hiện Dự án Khu du lịch sinh thái biển Xuân Hội, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; (8) Đoàn Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước tại Công ty TNHH một thành viên cao su Hà Tĩnh, và Công ty TNHH một thành viên cao su Hương Khê Hà Tĩnh. [↑](#footnote-ref-1)
2. (1) Việc xử lý kiến nghị của một số hộ dân tại các phường: Kỳ Phương, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và xã Kỳ Nam, Kỳ Lợi thuộc thị xã Kỳ Anh về giá đất tại các khu tái định cư (tồn đọng 604 hộ tái định cư); (2) Việc xử lý kiến nghị của các hộ dân xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh liên quan đến bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề Dự án hồ chứa nước Rào Trổ thuộc Dự án cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng. [↑](#footnote-ref-2)
3. (1) Vụ việc ông Đinh Thái Cường (theo ủy quyền của 03 công dân) tại thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, khiếu nại liên quan đến việc ngừng hoạt động kinh doanh, GPMB tại chợ Giang Đình (cũ) và bồi thường cho tiểu thương để thực hiện Dự án khôi phục bến Giang Đình và đầu tư xây dựng Chợ Giang Đình mới; (2) Vụ việc ông Nguyễn Sinh Hạnh xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh và một số công dân khiếu nại nội dung liên quan đến việc bồi thường thiệt hại, tái định cư 3 khi thu hồi đất để thực hiện Dự án cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng, hạng mục lòng hồ Rào Trổ tại xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh. [↑](#footnote-ref-3)
4. bao gồm: 04 đơn vị thuộc khối sở, ban, ngành (Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh); 02 đơn vị thuộc khối huyện, thị xã (UBND huyện Hương Khê, UBND thị xã Hồng Lĩnh); và 02 đơn vị thuộc khối doanh nghiệp, cơ sở giáo dục (Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh) [↑](#footnote-ref-4)
5. Quyết định số 1593/QĐ-UBND, ngày 27/6/225 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 20/6/2025: UBND tỉnh đồng ý tiếp nhận số biên chế công chức tương ứng với số công chức hiện có được giao làm công tác thanh tra từ Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện đảm bảo tổng số biên chế công chức của Thanh tra tỉnh không vượt quá 120 người. [↑](#footnote-ref-6)